

THÔNG TIN TUYỂN SINH 2026
CHƯƠNG TRÌNH LKĐT MỖI BÊN CẤP MỘT BẰNG CỬ NHÂN
(DUAL DEGREE PROGRAMME – DDP)

(kèm theo Quyết định số 343/QĐ-HVTC ngày 31 tháng 03 năm 2026 của Giám đốc Học viện Tài chính)

I. Thông tin chung (tính đến thời điểm xây dựng đề án)

1. Tên cơ sở đào tạo: Học viện Tài chính

- Khoa đào tạo: Viện Đào tạo Quốc tế

2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh:

- Mã tuyển sinh tại miền Bắc (Trụ sở chính tại Hà Nội): HTC

3. Địa chỉ các trụ sở:

- Trụ sở chính: Số 58 Lê Văn Hiến, phường Đông Ngạc, TP. Hà Nội.

- Các cơ sở đào tạo:

+ Cơ sở đào tạo: Số 69 đường Đức Thắng, phường Đông Ngạc, TP. Hà Nội.

+ Cơ sở đào tạo: Số 19 ngõ Hàng Cháo, phường Ô Chợ Dừa, TP. Hà Nội.

+ Cơ sở đào tạo: Số 179 Đội Cấn, phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội.

+ Cơ sở đào tạo: Khu công nghệ cao Hòa Lạc, TP. Hà Nội.

+ Phân hiệu TP. Hồ Chí Minh: B2/1A đường 385, phường Tăng Nhơn Phú, TP. HCM.

4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://hvtc.edu.vn>; <https://aof.edu.vn>; <https://iife.edu.vn>.

5. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh, thông tin tuyển sinh: <https://hvtc.edu.vn>; <https://xettuyen.hvtc.edu.vn>; <https://iife.edu.vn/>.

6. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 0904.936.636; 0916633286; 0941.148.968

7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo: Fanpage – Học viện Tài chính (Academy of Finance); Ban phát thanh Học viện Tài chính; Tuyển sinh Học viện Tài chính (Academy Of Finance); <https://www.facebook.com/DDP.IIFE.AOF.UOG>; Fanpage – Phân hiệu Học viện Tài chính tại TP. Hồ Chí Minh (<https://www.facebook.com/AOF.HCMC>).

II. Tuyển sinh chương trình LKĐT Mỗi bên cấp một bằng Cử nhân (DDP)

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

1.1. Đối tượng dự tuyển:

Được xác định tại thời điểm xét tuyển (trước khi công bố kết quả xét tuyển chính thức), bao gồm:

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) của Việt Nam

hoặc của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương với THPT của Việt Nam do các đơn vị chức năng xác định;

b) Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp ngành nghề thuộc cùng nhóm ngành dự tuyển và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

1.2. Điều kiện dự tuyển:

- a) Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định;
- b) Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định;
- c) Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.

2. Mô tả phương thức tuyển sinh

2.1. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng theo quy chế của Bộ GD&ĐT

Đối tượng xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT.

2.2. Phương thức 2: Xét tuyển kết hợp

2.2.1. Đối tượng xét tuyển

* *Nhóm 1:* Thí sinh đã tốt nghiệp THPT trên toàn quốc xếp loại học tập 3 năm bậc THPT đạt loại tốt (thí sinh đã tốt nghiệp trước năm 2025 có xếp loại học tập đạt loại giỏi trở lên) và có một trong các thành tích vượt trội sau:

- Chứng chỉ IELTS Academic đạt từ 7.0 điểm hoặc TOEFL iBT (trước năm 2026) đạt từ 100 điểm hoặc TOEFL iBT (từ năm 2026) đạt từ 5 điểm (TOEFL iBT không sử dụng Home Edition) hoặc SAT từ 1450 điểm hoặc ACT đạt từ 31 điểm (Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS/TOEFL iBT được các tổ chức quốc tế cấp từ ngày 01/6/2024 đến thời điểm kết thúc nộp hồ sơ xét tuyển).

- Đạt giải Khuyến khích trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ GD&ĐT tổ chức, cử tham gia hoặc đạt giải Nhất kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương của một trong các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ văn (Thời gian đạt giải không quá 3 năm tính đến thời điểm xét tuyển).

* *Nhóm 2 :* Thí sinh đã tốt nghiệp THPT trên toàn quốc xếp loại học tập 3 năm bậc THPT đạt loại tốt (thí sinh tốt nghiệp trước năm 2025 có xếp loại học tập đạt loại giỏi trở lên), có một trong các thành tích như sau:

- Đạt giải Nhì, Ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp Tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương của một trong các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ văn (Thời gian đạt giải không quá 3 năm tính đến thời điểm xét tuyển).

- Chứng chỉ IELTS Academic đạt từ 5.5 điểm hoặc TOEFL iBT (trước năm 2026) đạt từ 55 điểm hoặc TOEFL iBT (từ năm 2026) đạt từ 3.5 điểm (TOEFL iBT không sử dụng Home Edition) hoặc SAT từ 1050 điểm hoặc ACT từ 22 điểm (Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS/TOEFL iBT được các tổ chức quốc tế cấp từ ngày 01/6/2024 đến thời điểm kết thúc nộp hồ sơ xét tuyển).

* *Nhóm 3 :* Thí sinh đã tốt nghiệp THPT trên toàn quốc xếp loại học tập 3 năm bậc THPT đạt loại tốt (thí sinh đã tốt nghiệp trước năm 2025 có xếp loại học tập loại giỏi trở lên).

2.2.2. Nguyên tắc xét tuyển

* Nhóm 1:

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

ĐXT = Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3 + Điểm ưu tiên (nếu có).

+ Điểm môn 1: Điểm TBC kết quả học tập cả năm lớp 10, 11, 12 của môn Toán theo thang điểm 10.

+ Điểm môn 2: Điểm TBC kết quả học tập cả năm lớp 10, 11, 12 của môn cao nhất trong các môn Ngữ văn, Vật lý, Hóa học, Tin học theo thang điểm 10.

+ Điểm môn 3: Điểm quy đổi thành tích vượt trội của thí sinh (Xác định tại Bảng điểm quy đổi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo thang điểm 10 và Bảng quy đổi kết quả học tập theo thang điểm 10).

+ Điểm ưu tiên (nếu có): Điểm Khu vực ưu tiên và Đối tượng chính sách ưu tiên.

- Thí sinh được xét tuyển trên Hệ thống chung theo quy định của Bộ GDĐT.

- Điểm xét tuyển theo thang điểm 30, lấy đến 2 chữ số thập phân để xét tuyển. Nếu nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở cuối danh sách thì lấy điểm môn Toán thi THPT năm 2026 làm tiêu chí phụ xét từ cao xuống thấp.

* Nhóm 2:

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

ĐXT = Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3 + Điểm ưu tiên (nếu có).

+ Điểm môn 1: Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 môn Toán.

+ Điểm môn 2: Điểm TBC kết quả học tập cả năm lớp 10, 11, 12 cao nhất của tổ hợp 3 môn trong các tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 10.

+ Điểm môn 3: Điểm quy đổi của thành tích học tập, chứng chỉ tiếng Anh quốc tế của thí sinh (xác định tại Bảng quy đổi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo thang điểm 10 và Bảng quy đổi kết quả học tập theo thang điểm 10).

+ Điểm ưu tiên (nếu có): Điểm Khu vực ưu tiên và Đối tượng chính sách ưu tiên.

- Thí sinh được xét tuyển trên Hệ thống chung theo quy định của Bộ GDĐT.

- Điểm xét tuyển theo thang điểm 30, lấy đến 2 chữ số thập phân để xét tuyển. Nếu nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở cuối danh sách thì lấy điểm môn Toán thi THPT năm 2026 làm tiêu chí phụ xét từ cao xuống thấp.

- Bảng điểm quy đổi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo thang điểm 10:

TT	IELTS	TOEFL iBT		SAT	ACT	Điểm quy đổi
		Trước 2026	Từ 2026			
1	5.5	55 – 69	3.5	1050 - dưới 1200	22 - 26	9,0
2	6.0	70 – 79	4.0	1200 - dưới 1300	27 - 28	9,25
3	6.5	80 – 89	4.5	1300 – dưới 1400	29 - 30	9,5
4	7.0	90 – 99	5.0	1400 – dưới 1500	31 - 32	9,75
5	7.5 trở lên	100 trở lên	5.5 trở lên	1500 trở lên	33 trở lên	10

- Bảng điểm quy đổi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo thang điểm 10:

TT	Giải Học sinh giỏi Quốc gia	Giải Học sinh giỏi Tỉnh/TP	Điểm quy đổi
1		Giải ba	9,0
2		Giải nhì	9,5
3	Khuyến khích	Giải nhất	10

* *Nhóm 3:*

Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định như sau:

ĐXT = Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm môn 3 + Điểm ưu tiên (nếu có).

+ Điểm môn 1: Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 môn Toán.

+ Điểm môn 2: Điểm TBC kết quả học tập cả năm lớp 10, 11, 12 cao nhất của tổ hợp 3 môn trong các tổ hợp xét tuyển theo thang điểm 10.

+ Điểm môn 3: Điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 cao nhất trong các môn Vật lý, Hoá học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học.

+ Điểm ưu tiên (nếu có): Điểm Khu vực ưu tiên và Đối tượng chính sách ưu tiên.

- Thí sinh được xét tuyển trên Hệ thống chung theo quy định của Bộ GDĐT.

- Điểm xét tuyển theo thang điểm 30, lấy đến 2 chữ số thập phân để xét tuyển. Nếu nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở cuối danh sách thì lấy điểm môn Toán thi THPT năm 2026 làm tiêu chí phụ xét từ cao xuống thấp.

2.3. Phương thức 3: Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT 2026

2.3.1. Đối tượng xét tuyển

Thí sinh tốt nghiệp THPT trên toàn quốc.

2.3.2. Nguyên tắc xét tuyển

Thí sinh đăng ký chương trình DDP được xét tuyển dựa vào các tổ hợp A00, A01, D01, D07, X06, X26.

- Thí sinh được xét tuyển trên Hệ thống chung theo quy định của Bộ GDĐT.

- Điểm xét tuyển quy đổi sang thang điểm 30, lấy đến 2 chữ số thập phân để xét tuyển. Nếu nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau ở cuối danh sách thì lấy điểm môn Toán làm tiêu chí phụ xét từ cao xuống thấp.

- Đối với những thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế được quy đổi thay thế điểm thi THPT môn Tiếng Anh (gồm cả thí sinh không có điểm thi môn tiếng Anh) theo Bảng điểm quy đổi chứng chỉ tiếng Anh quốc tế theo thang điểm 10 (Các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS/TOEFL iBT được các tổ chức quốc tế cấp từ ngày 01/6/2024 đến thời điểm kết thúc nộp hồ sơ xét tuyển). Trường hợp thí sinh có điểm thi THPT môn Tiếng Anh cao hơn điểm quy đổi, thí sinh được giữ nguyên điểm thi này.

Lưu ý:

- *Đối với thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài:* Thí sinh tốt nghiệp chương trình THPT của nước ngoài ở nước ngoài hoặc ở Việt Nam (đã được Bộ GDĐT

Việt Nam cho phép thực hiện, đạt trình độ tương đương trình độ THPT của Việt Nam): Căn cứ kết quả học tập THPT của thí sinh, Giám đốc Học viện xem xét quyết định. Ưu tiên thí sinh đã có thông báo tiếp nhận vào học của các trường Đại học trên thế giới.

- *Đối với thí sinh diện dự bị đại học:* Học viện thống nhất với các trường Dự bị đại học về chỉ tiêu xét chuyển học sinh Dự bị đại học vào học trình độ Đại học theo quy định tại Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Điều kiện để nộp hồ sơ xét chuyển như sau:

+ Thí sinh hoàn thành chương trình Dự bị đại học.

+ Có Điểm tổng kết 03 môn học bồi dưỡng dự bị đại học thuộc tổ hợp đăng ký xét chuyển đạt từ 21 điểm trở lên.

- Thí sinh diện gửi học hoặc theo đặt hàng, Học viện xét tuyển theo quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT.

3. Quy tắc quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh

Ngưỡng đầu vào: Điểm xét tuyển theo thang điểm 30, lấy từ mức 20 điểm trở lên.

Điểm trúng tuyển: Điểm trúng tuyển theo thang điểm 30. Học viện công bố quy đổi độ lệch điểm ngưỡng đầu vào và điểm trúng tuyển giữa các tổ hợp, phương thức tuyển sinh sau khi có kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2026 theo hướng dẫn chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Số lượng tuyển sinh

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình	Mã ngành, nhóm ngành	Tên ngành, nhóm ngành	Chỉ tiêu	Phương thức xét tuyển
1	HC.DDP	Chương trình LKĐT Mỗi bên cấp Một Bằng cử nhân DDP (Dual Degree Programme)	7340201	Tài chính - Ngân hàng	120	- PT1 - PT2 - PT3 (A00, A01, D01, D07, X06, X26)

5. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh dự tuyển vào cơ sở đào tạo

Bảng mã tổ hợp môn xét tuyển được quy định như sau:

Mã tổ hợp	Các môn của tổ hợp xét tuyển
A00	Toán, Vật lý, Hóa học
A01	Toán, Vật lý, Tiếng Anh
D01	Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh
D07	Toán, Hóa học, Tiếng Anh
X06	Toán, Vật lý, Tin học
X26	Toán, Tin học, Tiếng Anh

6. Tổ chức tuyển sinh

6.1. Xét tuyển thẳng theo quy chế của Bộ GDĐT

** Xét tuyển thẳng thí sinh đạt giải quốc gia, quốc tế*

- Quy định về hồ sơ:

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng.

(2) Bản photo chứng thực: Giấy chứng nhận đạt giải kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế; Giấy chứng nhận đạt giải Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc gia, quốc tế.

- Hình thức, thời gian đăng ký: Thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng gửi hồ sơ về Học viện trước 17h00 ngày 20/06/2026.

** Xét tuyển thẳng thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người*

- Quy định về hồ sơ:

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng.

(2) Bản photo chứng thực học bạ 3 năm học trung học phổ thông.

(3) Bản sao giấy khai sinh.

- Hình thức, thời gian đăng ký: Hồ sơ gửi về Học viện trước 17h00 ngày 20/06/2026.

** Thời gian công bố kết quả và xác nhận nhập học:*

- Thời gian công bố kết quả trúng tuyển: Ngày 30/06/2026.

- Thời gian thí sinh xác nhận nhập học: theo lịch tuyển sinh của Bộ GDĐT.

6.2. Xét tuyển kết hợp

- Quy định về hồ sơ: Thí sinh xem thông tin chi tiết trong Thông báo tuyển sinh của Học viện.

** Hình thức, thời gian đăng ký:*

- Đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Học viện: <https://xettuyen.hvtc.edu.vn>, dự kiến từ ngày 28/05 đến ngày 07/06/2026.

- Đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia từ ngày 02/07 đến 17h00 ngày 14/07/2026.

** Thời gian công bố kết quả sơ tuyển và kết quả trúng tuyển:*

- Thời gian công bố kết quả sơ tuyển: Dự kiến trước 17h00 ngày 22/06/2026.

- Thời gian công bố kết quả trúng tuyển: Trước 17h00 ngày 13/08/2026.

- Thời gian thí sinh xác nhận nhập học trực tuyến: Trước 17h00 ngày 21/08/2026.

** Lệ phí xét tuyển: 100.000 đồng/ 1 hồ sơ.*

6.3. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026

** Quy định về hồ sơ:*

Hồ sơ đăng ký xét tuyển (ĐKXT) theo quy định của Bộ GDĐT.

** Hình thức, thời gian đăng ký:* Thí sinh đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Công dịch vụ công quốc gia) từ ngày 02/07 đến 17h00 ngày 14/07/2026.

- **Riêng đối với thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế** đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Học viện: <https://xettuyen.hvtc.edu.vn>, dự kiến từ ngày 28/05 đến ngày 07/06/2026. Thời gian công bố kết quả sơ tuyển: Dự kiến trước 17h00 ngày 22/06/2026.

Thí sinh chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa xác nhận nhập học vào bất cứ nơi nào có thể đăng ký xét tuyển các đợt bổ sung (nếu có). Điểm xét tuyển đối với hồ sơ các đợt bổ sung không thấp hơn điểm trúng tuyển đợt 1. Thời gian ĐKXT đợt bổ sung (nếu có) Học viện thông báo trên Cổng thông tin điện tử hoặc các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Thí sinh chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin trong hồ sơ ĐKXT. Học viện từ chối tiếp nhận hoặc buộc thôi học nếu thí sinh không đảm bảo các điều kiện trúng tuyển khi đối chiếu thông tin giữa hồ sơ ĐKXT với hồ sơ gốc.

** Thời gian công bố kết quả xét tuyển và xác nhận nhập học:*

- Thời gian công bố kết quả xét tuyển: Trước 17h00 ngày 13/08/2026.

- Thời gian thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học: Trước 17h00 ngày 21/08/2026.

7. Chính sách ưu tiên

- Chính sách ưu tiên tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Viện ĐTQT cấp 01 suất học bổng trị giá 300 triệu đồng/khóa học cho thí sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, quốc tế do Bộ GDĐT tổ chức, cử tham gia, hoặc thí sinh đạt từ 29,0 điểm trở lên trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026; xét duyệt từ cao xuống thấp; học bổng này tính cho từng học kỳ và được duy trì trong các học kỳ tiếp theo nếu kết quả học tập xếp loại Xuất sắc.

8. Mức thu dịch vụ tuyển sinh (xét tuyển, thi tuyển)

Ngoài các đối tượng thí sinh đăng ký xét tuyển theo các phương thức ở mục 6.2, 6.3, thí sinh đăng ký xét tuyển ở phương thức xét tuyển còn lại nộp mức thu dịch vụ tuyển sinh theo quy định của Bộ GDĐT.

9. Cam kết của Học viện đối với thí sinh

- Trường hợp thí sinh đã đăng ký xét tuyển vào phương thức 2, 3 trên hệ thống đăng ký của Học viện nhưng không đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo được coi như thí sinh từ bỏ việc đăng ký xét tuyển vào Học viện và không được đưa vào hệ thống xét tuyển và xử lý nguyện vọng.

- Nếu thí sinh có thông tin, dữ liệu đăng ký xét tuyển trên hệ thống đăng ký xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo khác với thông tin đăng ký dự tuyển trên hệ thống của Học viện, Học viện sử dụng dữ liệu từ hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xét tuyển.

- Sau khi kết thúc đợt xét tuyển theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Học viện tổ chức hậu kiểm hồ sơ đăng ký của thí sinh. Trường hợp thí sinh sử dụng thông tin hồ sơ không đúng sự thực để xét đủ điều kiện trúng tuyển, nhưng thực tế hồ sơ của thí sinh không đủ điều kiện trúng tuyển, Học viện chủ động thực hiện việc hủy bỏ kết quả trúng tuyển của thí sinh nêu trên nhằm đảm bảo tính chính xác, công bằng và minh bạch trong tuyển sinh. Trường hợp thí sinh nhận thấy kết xét tuyển của mình chưa chính xác có thể viết đơn đề nghị kiểm tra, cập nhật kết quả xét tuyển gửi về Học viện và các cơ quan quản lý có liên quan xem xét giải quyết nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của thí sinh.

- Thí sinh trúng tuyển nhưng nhập học muộn quá thời gian theo thông báo của Học viện, nếu có lý do chính đáng được Học viện xem xét chấp nhận cho nhập học bổ sung. Thí sinh viết đơn đề nghị nhập học bổ sung gửi kèm theo minh chứng lý do chính đáng nhập học muộn về Học viện. Ngược lại, thí sinh được coi như từ chối nhập học tại Học viện.

10. Các nội dung khác

Sau khi trúng tuyển, nhập học tất cả tân sinh viên chương trình chuẩn và chương trình đào tạo định hướng CCQT được quyền đăng ký dự tuyển vào Chương trình DDP (*có thông báo tuyển sinh riêng*).

Học phí dự kiến với sinh viên DDP; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:

- Học phí các năm học tại Viện Đào tạo Quốc tế - Học viện Tài chính (trong nước) là 75-80 triệu đồng/sinh viên/năm học.

- Học phí năm cuối tại Trường Đại học Greenwich (London, Vương quốc Anh) theo mức học phí do Trường thông báo.

- Từ những năm học sau học phí có thể thay đổi, nếu tăng thì không quá 10% so với năm học trước.

Tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp

Đường link công khai việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của Học viện:

<https://hvtc.edu.vn/Portals/0/files/639075451607411334BAOCAOVIECLAM2025.pdf>

Kết quả khảo sát sinh viên có việc làm trong khoảng thời gian 12 tháng kể từ khi được công nhận tốt nghiệp năm 2024:

Lĩnh vực/ngành đào tạo	Trình độ đào tạo	Chỉ tiêu tuyển sinh	Số SV trúng tuyển nhập học	Số SV tốt nghiệp	Tỷ lệ SV tốt nghiệp đã có việc làm (%)
<i>1. Kinh doanh và quản lý</i>					
- Tài chính – Ngân hàng	Đại học	1.990	2.152	2.095	98,32
- Kế toán	Đại học	1.350	1.459	1.478	97,84
- Quản trị kinh doanh	Đại học	270	285	263	98,10
- Hệ thống thông tin QL	Đại học	120	174	160	95,63
<i>2. KHXH&HV</i>					
- Kinh tế	Đại học	270	272	240	98,33
<i>3. Nhân văn</i>					
- Ngôn ngữ Anh	Đại học	200	200	128	98,44
Tổng		4.200	4.542	4.364	98,05

11. Thông tin về tuyển sinh 2 năm gần nhất

Tổ hợp xét tuyển	Phương thức xét tuyển	Năm tuyển sinh 2024			Năm tuyển sinh 2025		
		Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển	Chỉ tiêu	Số nhập học	Điểm trúng tuyển
A01, D01, D07	HSG	120	42	23,7	120	X	X
A00	HSG		30	23,7		X	X
A01, D01, D07	TTN,KH		35	23		62	20
A00	TTN,KH		5	23		3	20